

Bản án số: 67/2018/HS-PT

Ngày: 19-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Lộc;

Ông Trần Văn Luông.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Lữ Thị Lệ Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 79/2018/TLPT-HS ngày 15 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo Phan Thanh P do có kháng nghị của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 131/2018/HS-ST ngày 04 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Họ và tên bị cáo: **Phan Thanh P**, sinh năm 1971, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Số 763/2/2, đường T, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Số 789, đường L, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn S, sinh năm 1942 và bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1949; bị cáo có vợ tên Hà Thị Kim T, sinh năm 1976 và 03 con (lớn sinh năm 1995; nhỏ sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

Trong vụ án còn có người đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Minh T là bà Nguyễn Ngọc S1, bà Trình Diệp C, ông Nguyễn Trí C1, ông Nguyễn Trí Q; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất Dịch vụ Thương mại T, tuy nhiên những người này không kháng cáo và Viện Kiểm sát chỉ kháng nghị liên quan đến phần hình phạt của bị cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Thanh P có Giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số AY348506 do Sở Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07/3/2016 có giá trị sử dụng đến ngày 07/3/2023.

Khoảng 15 giờ, ngày 17/10/2015, Phan Thanh P điều khiển xe ô tô biển số 51C- 377.70 lưu thông trên Đại lộ Bình Dương (hướng thành phố T về thị xã B). Khi đi đến giao lộ (ngã ba) giữa Đại lộ Bình Dương với đường Nguyễn Chí Thanh thì P cho xe chuyển hướng rẽ vào đường Nguyễn Chí Thanh thuộc phường T, thành phố T. Đây là đoạn đường hai chiều ở giữa có dải phân cách cố định bằng bê tông, mỗi bên gồm có ba làn đường, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, đường thẳng, tầm nhìn không bị che khuất. Khi P chạy được khoảng 500 mét thì cho xe chuyển hướng từ chiều đường đi bên phải sang chiều đường đi bên trái ở khoảng trống giữa hai dải phân cách với tốc độ khoảng 20km/h để chạy ra Đại lộ Bình Dương. Do thiếu quan sát nên P điều khiển xe va chạm với xe mô tô biển số 93F8 - 7888 do một người nam (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) điều khiển chở ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1968 ngồi phía sau đang lưu thông ở phần đường bên phải (hướng đường Nguyễn Chí Thanh về Đại lộ Bình Dương).

Sau khi xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 93F8 - 7888 cùng người nam (không rõ nhân thân, lai lịch) điều khiển xe chở ông T thì ông T ngã xuống đường bị thương tích. Lúc này, P điều khiển xe ô tô biển số 51C- 377.70 bỏ chạy, còn người nam (không rõ nhân thân, lai lịch) cũng đi khỏi hiện trường, ông T nằm bất tỉnh tại hiện trường và được người dân đưa đến cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương nhưng do thương tích quá nặng, đến ngày 21/10/2015 ông T chết.

Theo Biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 17/10/2015 của Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương thể hiện: Hiện trường không còn nguyên vẹn; xe ô tô biển số 51C- 377.70 đã rời khỏi hiện trường, nạn nhân đã được đưa đi cấp cứu. Nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, trải nhựa bằng phẳng, được chia thành hai chiều xe chạy bởi dải phân cách cố định. Chiều đi hướng cầu ông Cộ ra Đại lộ Bình Dương chia thành ba làn đường: Làn đường dành cho xe mô tô rộng 1,5m, làn đường dành cho xe ô tô tải rộng 3,5m, làn đường dành cho xe ô tô con rộng 4m. Sau khi tai nạn xảy ra hiện trường còn để lại:

- Xe mô tô, biển số 93F8- 7888 ngã qua bên phải. Đầu xe quay vào lề phải (hướng cầu ông Cộ ra Đại lộ Bình Dương). Bánh trước rời khỏi khung xe. Trục cổ xe trùng với lề phải. Bánh sau cách lề phải 0,8m và cách trụ đèn số 12 ở trong dải phân cách làm chuẩn 13,4m.

Nạn nhân ngã còn để lại 02 vết máu:

+ Vết máu thứ nhất, kích thước (0,3 x 0,38) m, cách lề phải là 0,2m.

+ Vết máu thứ hai, kích thước (0,2 x 0,3) m, cách lề phải là 0,2m, cách trục cổ xe 0,3m và cách vết máu thứ nhất 0,5m.

Theo các Biên bản khám nghiệm các phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 20/10/2015 của Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương thể hiện:

- Xe mô tô, biển số 93F8-7888: Cổ xe bị gãy; đầu bên trái phuộc trước bị gãy; niềng trước bị cong theo chiều từ ngoài vào trong, cong vẹo, gãy nhiều cãm; mặt nạ trước bị trầy xước; bên phải vè trước bề mặt cao su.

- Xe ô tô, biển số 51C-377.70: Mặt ngoài cánh cửa trước bên phải có dấu va chạm móp thung theo chiều từ phải sang trái trầy xước sơn, tại dấu này còn để lại vết sơn màu xanh phù hợp với màu sơn xe mô tô biển số 93F8- 7888, kích thước 1,1m x 0,7m, cách mặt đất 0,8m; mặt ngoài bậc lên xuống bên phải xe có dấu va chạm móp khung theo chiều từ phải sang trái, trầy khuyết kim loại kích thước 0,16m x 0,06m, cách mặt đất 0,3m.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 214/PY, ngày 21/10/2015 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương đối với tử thi Nguyễn Minh T, kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định có nhiều vết trầy tụ máu trên cơ thể nạn nhân; tụ máu nội sọ, dập não. Nguyên nhân chết: Đa chấn thương; tụ máu nội sọ, dập não dẫn tới chết.

Quá trình điều tra, xác định:

- Xe ô tô hiệu Nissan biển số 51C-377.70 do Phan Thanh P điều khiển vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ vào ngày 17/10/2015: Đây là tài sản của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất Dịch vụ Thương mại T có địa chỉ tại số 87/34 đường T, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh do ông Trương Quang C2, sinh năm 1994 làm Giám đốc. Ngày 30/10/2015, ông Trương Quang C2 ủy quyền cho ông Huỳnh Tuấn D, sinh năm 1986 là người đại diện cho ông C2 tham gia giải quyết vụ tai nạn giao thông ngày 17/10/2015. Ngày 24/12/2015, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương đã giao trả xe ô tô hiệu Nissan biển số 51C- 377.70 cho ông Huỳnh Tuấn D. Hiện tại, ông D không có yêu cầu gì đối với Phan Thanh P nên không xem xét, giải quyết.

- Đối với xe mô tô hiệu WAYTHAI biển số 93F8-7888 (số khung VTTDCH043TT- 001258, số máy VTTJL1P52FMH - 001258) do bà Lê Thị Thúy H, sinh năm 1978 đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe. Sau khi chia tách địa giới hành chính của ấp X, bà H chuyển về phường H, thị xã B, tỉnh Bình Phước. Qua xác minh tại Công an phường H thì không có người tên Lê Thị Thúy H đăng ký hộ khẩu thường trú nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương đã đề nghị Báo Bình Dương tiến hành Thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có người đến liên hệ nhận lại xe mô tô hiệu WAYTHAI biển số 93F8 - 7888 (số khung VTTDCH043TT - 001258; số máy VTTJL1P52FMH – 001258); Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương tiếp tục điều tra xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số AY 348506 do Sở Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07/3/2016, có giá trị sử dụng đến ngày 07/3/2023 mang tên Phan Thanh P. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T đề nghị tuyên trả cho Phan Thanh P.

Quá trình điều tra Phan Thanh P đã thỏa thuận bồi thường chi phí điều trị thương tích và mai táng cho đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Minh T là bà Nguyễn Ngọc S1, bà Trình Diệp C số tiền 165.000.000 đồng. Quá trình chuẩn bị xét xử, bị cáo Phan Thanh P tiếp tục hỗ trợ cho bà Trình Diệp C là đại diện gia đình bị hại số tiền 25.000.000 đồng. Ngày 26/10/2015 và 19/4/2018, bà C có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không có yêu cầu gì khác đối với Phan Thanh P nên không xem xét, giải quyết.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 131/2018/HS-ST ngày 04/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố T đã quyết định:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 202; điểm b, p, s khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tuyên bố bị cáo Phan Thanh P phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Phan Thanh P 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tòa tuyên án 04/5/2018.

Giao bị cáo Phan Thanh P về gia đình và chính quyền địa phương Ủy ban nhân dân phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/5/2018, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định kháng nghị số 02/QĐ-VKS, kháng nghị yêu cầu áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo Phan Thanh P.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu quan điểm giải quyết đối với vụ án: Xác định tội danh Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và áp dụng đối với bị cáo Phan Thanh P là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009, xử phạt bị cáo P 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo là không thỏa đáng, chưa tương xứng với hành vi phạm tội và hậu quả do bị cáo gây ra vì hành vi của bị cáo Phan Thanh P là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo P sau khi va chạm với xe mô tô của bị hại đã bỏ trốn khỏi hiện trường, không cứu giúp bị hại. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện Kiểm

sát nhân tỉnh Bình Dương, sửa bản án sơ thẩm theo hướng áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo Phan Thanh P.

Bị cáo Phan Thanh P không đưa ra được các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo quy định pháp luật và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai phạm, trở thành công dân tốt cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 17/10/2015, Phan Thanh P điều khiển xe ô tô biển số 51C – 377.70 lưu thông trên Đại lộ Bình Dương thuộc phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương hướng từ thành phố T về thị xã B, khi P điều khiển xe rẽ vào đường Nguyễn Chí Thanh; chạy được khoảng 500m thì P cho xe chuyển hướng từ chiều đường đi bên phải sang chiều đường đi bên trái để trở lại Đại lộ Bình Dương, do không quan sát nên khi rẽ trái xe ô tô của bị cáo P đã va chạm với xe mô tô biển số 93F8 – 7888 do một người nam (không rõ họ tên, địa chỉ) điều khiển chở ông Nguyễn Minh T ngồi phía sau. Sau khi va chạm, bị cáo P bỏ trốn khỏi hiện trường; người đàn ông chở ông T cũng rời khỏi hiện trường; ông T được người dân đưa đi cấp cứu nhưng đã chết trong khi điều trị tại bệnh viện do đa chấn thương; tụ máu nội sọ, dập não dẫn tới chết (căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 214/PY, ngày 21/10/2015 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương).

[2] Theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ thì: *“Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác”*.

Đồng thời, theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 thì: *“Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ ba năm đến mười năm: ...c) Gây tai nạn rồi bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm hoặc cố ý không cứu giúp người bị nạn...”*.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo P phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” với tình tiết định khung “Gây tai nạn rồi bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm hoặc cố ý không cứu giúp người bị nạn” theo điểm c khoản 2 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo P điều khiển xe ô tô khi chuyển hướng không quan sát gây trở ngại cho người và phương tiện khác dẫn đến gây tai nạn, hậu quả làm cho bị hại T tử vong là nguy hiểm, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến quyền được pháp luật bảo vệ về tính mạng của bị hại.

[4] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo P có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p, s khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 190.000.000 đồng; quá trình làm việc, công tác, bị cáo nhiều lần được cơ quan, đơn vị tặng giấy khen do có thành tích xuất sắc trong công tác; gia đình bị hại có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo P sau khi điều khiển xe và có va chạm với xe mô tô chở bị hại T, bị hại T đã nằm bất tỉnh tại hiện trường nhưng bị cáo P không cứu giúp mà bỏ mặc bị hại; hành vi này của bị cáo thể hiện việc coi thường pháp luật, coi thường tính mạng và sức khỏe của con người. Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo P 03 năm tù về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" là phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và đã xem xét hết các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo; tuy nhiên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009, cho bị cáo hưởng án treo, không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù là không đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, sửa bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố T về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo.

Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo P không phải nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị số 02/QĐ-VKS ngày 29 tháng 5 năm 2018 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 131/2018/HS-ST ngày 04/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố T về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo Phan Thanh P.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 202; điểm b, p, s khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Phan Thanh P 03 (ba) năm tù về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ", thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hình sự phúc thẩm:

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 11 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Phan Thanh P không phải nộp.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương;
- TAND thành phố T;
- VKSND thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- Công an thành phố T;
- Ủy ban nhân dân phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Tổ HCTP;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Huỳnh Đức

THẨM PHÁN THÀNH VIÊN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA